

KẾ HOẠCH

tổ chức thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II; thi nâng ngạch từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên; thi nâng ngạch từ nhân viên lên ngạch cán sự trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Nam năm 2023

- Căn cứ Chương trình công tác năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020, Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021, Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ Đề án số 06-ĐA/TU ngày 31/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II; thi nâng ngạch từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên; thi nâng ngạch từ nhân viên lên ngạch cán sự trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Nam năm 2023 (viết tắt là Đề án số 06-ĐA/TU ngày 31/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy);

- Căn cứ Công văn số 5672-CV/BTCTW ngày 28/9/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về Đề án thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II; thi nâng ngạch từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên; thi nâng ngạch từ nhân viên lên ngạch cán sự trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Nam năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Lựa chọn người có phẩm chất, trình độ, năng lực để bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức và nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

b) Tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tinh phần đấu, nâng cao trình độ, năng lực bản thân khi thực thi nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, viên chức phải căn cứ vào vị trí việc làm của từng ngạch trong các cơ quan, đơn vị; bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, phù hợp với cơ cấu ngạch công chức, viên chức của cơ quan sử dụng công chức, viên chức.

b) Bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, thực hiện nguyên tắc cạnh tranh trong thi nâng ngạch công chức, viên chức.

II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Đối với thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II

Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch theo quy định tại Mục III của Kế hoạch này và đã được cơ quan, đơn vị quản lý rà soát, chọn cử theo đúng vị trí việc làm đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt (*Danh sách đối tượng (thí sinh) đăng ký dự thi do các cơ quan, đơn vị chọn cử, đề nghị và đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt tại Đề án số 06-ĐA/TU ngày 31/8/2023 và đã được Ban Tổ chức Trung ương thẩm định, nhất trí*).

a) Cấp tỉnh: Cán bộ, công chức, viên chức đang giữ chức vụ trưởng phòng và tương đương; phó trưởng phòng và tương đương hoặc cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc ở vị trí việc làm cần giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Báo Hà Nam, Trường Chính trị tỉnh.

b) Cấp huyện: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (*công tác tại khối Đảng, đoàn thể cấp huyện*); trưởng ban và tương đương, phó trưởng ban và tương đương tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

2. Đối với thi nâng ngạch công chức, viên chức từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên; từ nhân viên lên ngạch cán sự

Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch theo quy định tại Mục III của Kế hoạch này và đã được cơ quan, đơn vị quản lý rà soát, chọn cử theo đúng vị trí việc làm đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt (*Danh sách đối tượng (thí sinh) đăng ký dự thi do các cơ quan, đơn vị chọn cử, đề nghị và đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt tại Đề án số 06-ĐA/TU ngày 31/8/2023 và đã được Ban Tổ chức Trung ương thẩm định, nhất trí*).

a) Công chức, viên chức đang giữ ngạch cán sự và tương đương, có bằng tốt nghiệp đại học trở lên của ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác và đủ tiêu chuẩn, điều kiện để dự thi lên ngạch chuyên viên.

b) Công chức đang giữ ngạch nhân viên, có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên của ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác và đủ tiêu chuẩn, điều kiện để dự thi lên ngạch cán sự.

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI NÂNG NGẠCH

Cán bộ, công chức, viên chức đăng ký dự thi nâng ngạch, thi thăng hạng phải đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây:

1. Đối với thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính

Thực hiện theo Khoản 1, 2, 3 Điều 30 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; Khoản 3, 4, 5 Điều 6 Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ và Khoản 3, 4 Điều 1 Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ. Trong đó lưu ý một số điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

- Đối tượng dự thi phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương từ đủ 09 năm (*đủ 108 tháng*) trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch chuyên viên thì thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (*đủ 12 tháng*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương đã tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên theo Quy định số 450-QĐ/TCTW ngày 22/12/1998 của Ban Tổ chức Trung ương về danh mục chức danh gốc và tiêu chuẩn chung một số chức danh cán bộ, công chức cơ quan đảng, đoàn thể hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên do cơ quan có thẩm quyền cấp theo Công văn số 1474-CV/BTCTW ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về việc giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị trước ngày 09/7/2021.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

2. Đối với thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II

- *Biên tập viên, phóng viên hạng II*: Thực hiện theo Điều 4; Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 03/2021/TT-BTTTT ngày 25/6/2021 và Khoản 3, 4, 5 Điều 5; Khoản 2, 3, 4 Điều 8 Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Trong đó lưu ý một số điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

- + *Biên tập viên và Phóng viên hạng II*: Có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp biên tập viên hạng III hoặc tương đương tối thiểu là 09 năm (*đủ 108 tháng, không kể*

thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (*đủ 12 tháng*) giữ chức danh nghề nghiệp biên tập viên hạng III, phóng viên hạng III tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

+ Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp biên tập viên và phóng viên hạng III đã chủ trì hoặc tham gia biên tập ít nhất 01 (một) tác phẩm đạt giải thưởng cấp bộ, ngành, cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên hoặc giải thưởng do cơ quan Đảng ở Trung ương, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức; hoặc tham gia viết chuyên đề trong ít nhất 01 (một) đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành cấp cơ sở trở lên đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

- *Giảng viên chính (hạng II)*: Thực hiện theo Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ và Khoản 2, 3 Điều 6 Thông tư 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó lưu ý một số điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

+ Giảng viên chính (hạng II): Có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III) hoặc tương đương tối thiểu đủ 09 (chín) năm đối với người có bằng thạc sỹ, đủ 06 (sáu) năm đối với người có bằng tiến sỹ; trong đó phải có ít nhất 01 năm (*đủ 12 tháng*) giữ hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

+ Chủ trì thực hiện ít nhất 01 (một) nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở hoặc cấp cao hơn đã nghiệm thu với kết quả từ đạt yêu cầu trở lên.

+ Chủ trì hoặc tham gia biên soạn ít nhất 01 (một) sách phục vụ đào tạo, được hội đồng khoa học (do thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt thành lập) thẩm định, nghiệm thu và đưa vào sử dụng trong đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, chuyên ngành giảng dạy hoặc đào tạo của giảng viên và có mã số chuẩn quốc tế ISBN.

+ Tác giả của ít nhất 03 (ba) bài báo khoa học là công trình nghiên cứu khoa học của giảng viên đã được công bố trên tạp chí khoa học có mã số chuẩn quốc tế ISSN.

3. Đối với thi nâng ngạch từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên; từ nhân viên lên ngạch cán sự

- *Ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên*: Thực hiện theo Khoản 3 Điều 30 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; Khoản 3,4,5 Điều 7 Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ và Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ. Trong đó lưu ý điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

+ Có thời gian giữ ngạch cán sự và tương đương từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch cán sự thì thời gian giữ ngạch cán sự tối thiểu 01 năm (*đủ 12 tháng*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- *Ngạch nhân viên lên ngạch cán sự*: Thực hiện theo Khoản 3 Điều 30 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; Khoản 3,4,5 Điều 8

Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ. Trong đó lưu ý điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

Có thời gian giữ ngạch nhân viên và tương đương từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch nhân viên thì thời gian giữ ngạch nhân viên tối thiểu 01 năm (*đủ 12 tháng*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI NÂNG NGẠCH

1. Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức

a) Sơ yếu lý lịch cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch, có xác nhận của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng cán bộ, công chức, viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi theo quy định.

c) Bản sao các quyết định minh chứng thời gian giữ ngạch.

d) Bản sao văn bản minh chứng việc chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định văn bản của Đảng hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc các đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học đã được cấp có thẩm quyền ban hành (*nghiệm thu*).

đ) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo quy định về tiêu chuẩn của ngạch dự thi.

e) Bản sao văn bằng, chứng chỉ minh chứng được miễn thi môn ngoại ngữ (nếu có) theo quy định tại Khoản 6 Điều 37 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ (*trừ trường hợp được miễn thi ngoại ngữ do tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác*).

g) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

2. Hình thức, quy cách bộ hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch

Bộ hồ sơ dự thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức được quy định như sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức chuẩn bị 01 (một) bộ hồ sơ được in, chụp trên giấy A4, có mục lục, sắp xếp theo trình tự và đánh số thứ tự tài liệu có trong hồ sơ.

b) Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi cán bộ, công chức, viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm, theo quy định tại Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ, quyết định, văn bản, tài liệu thuộc thành phần hồ sơ dự thi nâng ngạch nêu tại Khoản 1 Mục IV của Kế hoạch này phải được chứng thực theo quy định của pháp luật. Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định hiện hành.

d) Cán bộ, công chức, viên chức chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu. Mọi sự gian dối, thiếu trung thực hay giả mạo hồ sơ dự thi nâng ngạch sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và hủy kết quả thi nâng ngạch.

3. Trách nhiệm tiếp nhận, quản lý hồ sơ dự thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức

a) Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu trách nhiệm tiếp nhận, lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy **trước ngày 25/11/2023**.

V. CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Các chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh với số dư 10% so với số đăng ký dự thi (*riêng đối với ngạch nhân viên thi lên cán sự, chỉ có 01 đồng chí đăng ký dự thi, vì vậy không có cạnh tranh*); chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính là: **64** chỉ tiêu.

2. Chỉ tiêu thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II là: **06** chỉ tiêu.

3. Chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức, viên chức từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên là: **10** chỉ tiêu.

4. Chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức từ nhân viên lên ngạch cán sự là: **01** chỉ tiêu.

** Trường hợp số người dự thi thực tế ít hơn số đăng ký thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ điều chỉnh giảm chỉ tiêu để đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh.*

VI. HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, THI THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC

1. Thi môn kiến thức chung (*Chuyên viên lên chuyên viên chính; viên chức hạng III lên hạng II; cán sự và tương đương lên chuyên viên; nhân viên lên cán sự*)

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

b) Nội dung thi: 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của ngạch dự thi; về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng;...

c) Thời gian thi: 60 phút.

2. Thi môn ngoại ngữ (*Chuyên viên lên chuyên viên chính; viên chức hạng III lên hạng II; cán sự và tương đương lên chuyên viên; nhân viên lên cán sự*)

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

b) Nội dung thi: 30 câu hỏi kiểm tra khả năng sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh, theo yêu cầu của ngạch dự thi.

c) Thời gian thi: 30 phút.

Miễn thi ngoại ngữ đối với các trường hợp quy định tại Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; Khoản 6 Điều 39 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3. Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ

3.1. Đối với thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính; thi thăng hạng viên chức từ hạng III lên hạng II:

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: Thời gian 180 phút; nội dung thi theo yêu cầu của ngạch dự thi; thang điểm 100.

3.2. Đối với thi nâng ngạch công chức, viên chức từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên:

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: Thời gian 120 phút; nội dung thi theo yêu cầu của ngạch dự thi; thang điểm 100.

3.3. Đối với thi nâng ngạch công chức từ nhân viên lên ngạch cán sự:

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: Thời gian 120 phút; nội dung thi theo yêu cầu của ngạch dự thi; thang điểm 100.

VII. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG ÔN TẬP (có phụ lục kèm theo)

VIII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHÍ DỰ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, THI THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC

1. Thời gian chuẩn bị, tổ chức thi; chấm thi; công bố kết quả thi; phúc khảo; quyết định trúng tuyển

- Ngày 04/12/2023: Hội đồng thi nâng ngạch để triển khai các nội dung thi nâng ngạch công chức, viên chức; thành lập các Ban, Tổ giúp việc của Hội đồng; xét duyệt danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023.

- Dự kiến Ngày 23/12/2023 và ngày 24/12/2023 (*thứ Bảy và Chủ nhật*) tổ chức kỳ thi:

+ Sáng ngày 23/12/2023: Làm thủ tục dự thi; Khai mạc kỳ thi. Sau đó, thi môn Ngoại ngữ (30 phút)/một ca.

+ Chiều ngày 23/12/2023: Thi môn Kiến thức chung (60 phút)/một ca.

+ Sáng ngày 24/12/2023: Thi môn Chuyên môn, nghiệp vụ.

- Ngày 25/12/2023 - 03/01/2024: Đọc phách, chấm thi; công bố kết quả thi.

- Ngày 04/01 - 18/01/2024: Tiếp nhận đơn phúc khảo.

- Ngày 19/01/2024: Thành lập Ban chấm phúc khảo, chấm phúc khảo, công bố kết quả chấm phúc khảo (*nếu có*).

- Từ ngày 19/01/2024 đến ngày 23/01/2024: Hội đồng thi nâng ngạch báo cáo Thường trực Tỉnh ủy để phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023 và thông báo kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023 theo quy định.

- Ngày 27/01/2024: Thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, đơn vị quản lý công chức, viên chức về điểm thi của công chức, viên chức dự thi. Báo cáo Ban Tổ chức Trung ương về việc triển khai và kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023.

2. Địa điểm khai mạc và tổ chức thi: Dự kiến tại Phân hiệu Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tại Hà Nam.

3. Phí dự thi: Phí dự thi nâng ngạch thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

IX. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi kiến thức chung và môn thi ngoại ngữ, trừ trường hợp miễn thi ngoại ngữ. Không phúc khảo thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

2. Có kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch được giao, đảm bảo số cạnh tranh đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, thống nhất.

3. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau: Công chức là nữ; công chức nhiều tuổi hơn (*tính theo ngày, tháng, năm sinh*); công chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức có văn bản trao đổi với người đứng đầu cơ quan quản lý công chức và quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức.

4. Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi nâng ngạch, thi thăng hạng lần sau.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng thi nâng ngạch công chức, viên chức

Có trách nhiệm tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023 bảo đảm theo quy định.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Là cơ quan Thường trực của Hội đồng thi nâng ngạch, có trách nhiệm giúp Hội đồng thi nâng ngạch:

- Tham mưu trình Thường trực Tỉnh ủy quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch; Ban Giám sát kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023 theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu Hội đồng thi nâng ngạch thành lập các Ban, các bộ phận giúp việc và các văn bản liên quan đến kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023.

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức, viên chức của cán bộ, công chức, viên chức; tổng hợp báo cáo Hội đồng thi nâng ngạch danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức.

- Thông báo danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi đến các cơ quan, đơn vị có người dự thi.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tốt kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023.

- Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy kết quả thi nâng ngạch công chức, viên chức để xem xét, quyết định và báo cáo Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả triển khai thi và kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức.

- Thông báo kết quả thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023 đến các cơ quan, đơn vị.

- Nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo và báo cáo đề xuất Chủ tịch Hội đồng thi nâng ngạch xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

3. Văn phòng Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Tài chính dự trù kinh phí, thanh quyết toán kinh phí và các điều kiện phục vụ việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức.

4. Trường Chính trị tỉnh

Cử cán bộ đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia Hội đồng, các ban của Hội đồng và phối hợp với Hội đồng thi, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chuẩn bị các nội dung, triển khai kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Phân hiệu Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tại Hà Nam

Chuẩn bị phòng làm việc của Hội đồng thi nâng ngạch, các phòng thi, bố trí phòng máy tính và cán bộ phục vụ tổ chức thi trắc nghiệm trên máy tính và các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho việc tổ chức thi theo yêu cầu của Hội đồng thi nâng ngạch.

6. Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh

Cử cán bộ thực hiện nhiệm vụ về công tác y tế trong quá trình tổ chức thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức.

7. Công an tỉnh

Có trách nhiệm bảo đảm công tác an ninh, trật tự để tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức theo quy định.

8. Công ty Điện lực Hà Nam

Quan tâm, đảm bảo cung cấp điện ổn định trong suốt thời gian diễn ra kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức.

9. Các cơ quan khối Đảng, đoàn thể tỉnh, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Có trách nhiệm chọn cử cán bộ dự thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức bảo đảm đúng đối tượng (*có vị trí việc làm ở ngạch, chức danh nghề nghiệp dự thi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt*); chịu trách nhiệm về điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, thời gian công tác đối với công chức, viên chức được cử dự thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức.

- Thông báo Kế hoạch tổ chức thi và các văn bản liên quan kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023 đến cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

- Cử cán bộ tham gia Hội đồng thi nâng ngạch, các bộ phận giúp việc của Hội đồng thi nâng ngạch và các nội dung theo yêu cầu của Hội đồng thi nâng ngạch.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức tham dự kỳ thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức năm 2023.

- Thông báo kết quả thi đến cán bộ, công chức, viên chức tham dự kỳ thi sau khi có thông báo của Hội đồng thi nâng ngạch.

- Cán bộ, công chức, viên chức phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ đăng ký dự thi. Mọi gian dối, khai man, thiếu trung thực liên quan đến nội dung hồ sơ dự thi sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về cơ quan Thường trực của Hội đồng thi nâng ngạch (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (*để báo cáo*),
- Hội đồng thi nâng ngạch,
- Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh,
- Trường Chính trị tỉnh, Báo Hà Nam,
- Công an tỉnh, Công ty Điện lực Hà Nam,
- Phân hiệu Trường ĐHSPT Hà Nội tại Hà Nam,
- Ban Thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh,
- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đinh Thị Lụa

PHỤ LỤC
ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG ÔN TẬP

(Kèm theo Kế hoạch số 188/KH/TU ngày 20/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)



1. Thi môn kiến thức chung (Chuyên viên lên chuyên viên chính; viên chức hạng III lên hạng II; cán sự và tương đương lên chuyên viên; nhân viên lên cán sự)

- (1) Hiến pháp năm 2013; Luật cán bộ, công chức năm 2008.
- (2) Luật viên chức 2010 (đối với đối tượng thi thăng hạng viên chức).
- (3) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và luật viên chức năm 2019.
- (4) Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
- (5) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.
- (6) Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.
- (7) Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (đối với đối tượng thi thăng hạng viên chức).
- (8) Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về Thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề Thi hành Điều lệ Đảng.
- (9) Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 29/9/2020 của Tỉnh ủy về Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025.
- (10) Một số vấn đề về công tác xây dựng Đảng và công tác cán bộ hiện nay.
- (11) Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; trọng tâm là nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội.
- (12) Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của tỉnh Hà Nam hiện nay; về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ (trọng tâm là Chương trình hành động số 54-CTr/TU, số 62-CTr/TU của Tỉnh ủy Hà Nam thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII).
- (13) Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

.....

2. Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ

2.1. Đối với thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính; thi thăng hạng viên chức từ hạng III lên hạng II:

- (1) Luật cán bộ, công chức năm 2008.
- (2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và luật viên chức năm 2019.
- (3) Luật viên chức 2010 (*đối với đối tượng thi thăng hạng viên chức*).
- (4) Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
- (5) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.
- (6) Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (*đối với đối tượng thi thăng hạng viên chức*).
- (7) Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.
- (8) Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
- (9) Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
- (10) Một số vấn đề về công tác xây dựng Đảng và công tác cán bộ hiện nay.
- (11) Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; trọng tâm là nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội.
- (12) Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của tỉnh Hà Nam hiện nay; về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ (*trọng tâm là Chương trình hành động số 54-CTr/TU, 62-CTr/TU của Tỉnh ủy Hà Nam thực hiện Nghị quyết Trung ương 6,7 khóa XII*).
- (13) Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.
- (14) Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 03/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán

bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021-2025.

(15) Các văn bản về công tác xây dựng Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 06/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư tưởng trong tình hình mới.

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

- Đề án số 01-ĐA/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội giai đoạn 2021-2025.

- Đề án số 02-ĐA/TU ngày 09/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận của đảng, giai đoạn 2021-2025.

- Nghị quyết số 28-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng nhiệm kỳ 2020-2025.

- Quy định số 513-QĐ/TU ngày 01/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng trong đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Nghị quyết số 36-NQ/TU ngày 19/5/2023 của Tỉnh ủy về kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

- Quy định số 698-QĐ/TU ngày 30/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

- Quy định số 766-QĐ/TU ngày 09/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

.....

2.2. Đối với thi nâng ngạch công chức, viên chức từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên:

(1) Luật cán bộ, công chức năm 2008.

(2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và luật viên chức năm 2019.

(3) Luật viên chức 2010 (đối với đối tượng thi thăng hạng viên chức).

(4) Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

(5) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

(6) Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

(7) Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức *(đối với đối tượng thi thăng hạng viên chức)*.

(8) Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

(9) Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

(10) Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

(11) Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 06/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư tưởng trong tình hình mới.

(12) Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

(13) Đề án số 01-ĐA/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội giai đoạn 2021-2025.

(14) Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 03/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021-2025.

(15) Nghị quyết số 36-NQ/TU ngày 19/5/2023 của Tỉnh ủy về kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

(16) Nghị quyết số 28-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng nhiệm kỳ 2020-2025.

(17) Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng trong đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

(18) Quy định số 698-QĐ/TU ngày 30/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

(19) Quy định số 766-QĐ/TU ngày 09/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

.....

2.3. Đối với thi nâng ngạch công chức từ nhân viên lên ngạch cán sự:

- (1) Luật cán bộ, công chức năm 2008.
- (2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và luật viên chức năm 2019.
- (3) Luật viên chức 2010 (*đối với đối tượng thi thăng hạng viên chức*).
- (4) Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.
- (5) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.
- (6) Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.
- (7) Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.
- (8) Đề án số 01-ĐA/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội giai đoạn 2021-2025.
- (9) Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 03/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021-2025.
- (10) Đề án số 02-ĐA/TU ngày 09/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận của đảng, giai đoạn 2021-2025.

.....
